



1. Nghe – viết:


Vườn trưa


Không có gì hiền lành, đáng yêu như khu vườn trưa lặng lẽ. Cây cối là người bạn hiền, bông từng lời thủ thỉ chan chứa màu xanh trong từng chiếc lá. Cao nhất là cây dừa. Thấp lè tè là bụi rau răm,... Ta có thể nghe được tiếng xạc xào của những bụi chuối phát ra từ những lá cờ xanh dừa trong gió.


Theo Băng Sơn





2. Chọn vần êch hoặc vần uêch thích hợp với mỗi và thêm dấu thanh (nếu cần):


ng  ngoạc

bạc ph 

chênh ch 


trống h 


rỗng t 

trắng b 



(3) Chọn chữ hoặc vần thích hợp với mỗi :

a. Chữ ch hoặc chữ tr.

Chị tre  ài tóc bên ao

Nàng mây áo  ắng ghé vào soi gương

Bác nổi đồng hát bùng boong

Bà  ồi loẹt quẹt lom khom  ong nhà.

Trần Đăng Khoa




b. Vần ac hoặc vần at và thêm dấu thanh (nếu cần).

Ve ngân khúc nh 

Gió h  lao xao

Luỹ tre x  xào

Đồng quê b  ngát.

Gia Hân





1. Tìm trong đoạn văn sau những cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau:

Giá sách được bài trí so le: ngăn cao, ngăn thấp, ngăn rộng, ngăn hẹp. Những cuốn sách dày, mỏng đứng cạnh nhau. Trên cùng là hai bức tranh một lớn, một bé. Nhưng tất cả đều hài hoà, gọn gàng, đẹp mắt.

Phúc Quảng

M: cao – thấp

2. Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của các sự vật sau:



3. Tìm từ ngữ có nghĩa trái ngược với các từ ngữ tìm được ở bài tập 2.

4. Đặt 2 – 3 câu:

a. Sử dụng cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau ở bài tập 3 nói về đặc điểm khác nhau:

- Giữa các đồ dùng trong nhà.

M: Cốc uống nước thì lớn còn cốc uống trà thì bé.

- Giữa các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên.

M: Cây dừa thì cao còn cây chanh thì thấp.

b. Hỏi những điều em chưa biết về bố mẹ hoặc người thân.

M: Hỏi bé, bố học trường nào?

Vận dụng

1. Đóng vai, gọi điện thoại cho ông bà hoặc người thân để hỏi thăm sức khoẻ và kể về một niềm vui của em ở trường.

2. Chia sẻ cảm xúc của em khi gọi điện thoại cho ông bà hoặc người thân.